**PHỤ LỤC 1: ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ CHỨNG MINH GIẢM TRỪ GIA CẢNH**

* 1. **Con**
* Con đẻ, con nuôi hợp pháp, con ngoài giá thú, con riêng của vợ, con riêng của chồng

|  |  |
| --- | --- |
|  **Điều kiện được giảm trừ** | **Hồ sơ chứng minh** |
| Con dưới 18 tuổi | * Bản sao giấy khai sinh
 |
| * Bản chụp CMND (nếu có)
 |
| Con 18 tuổi trở lên bị khuyết tật, không có khả năng lao động | * Bản sao giấy khai sinh
 |
| * Bản chụp CMND
 |
| * Bản chụp Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp Luật về người khuyết tật
 |
| Con đang theo học tại Việt Nam hoặc nước ngoài tại bậc học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, kể cả con từ 18 tuổi trở lên đang học bậc học phổ thông không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng. | * Bản sao giấy khai sinh.
 |
| * Bản chụp CMND
 |
| * Bản chụp Thẻ sinh viên hoặc Bản khai có xác nhận của nhà trường hoặc Giấy tờ khác chứng minh đang theo học tại các trường học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông hoặc học nghề.
 |
|  Con nuôi, con ngoài giá thú, con riêng | * Các giấy tờ theo các trường hợp trên
 |
| * Hồ sơ chứng minh mối quan hệ: Bản chụp quyết định công nhận việc nuôi con nuôi, quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con của cơ quan nhà nước có thẩm quyền
 |

* 1. **Vợ hoặc chồng**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Điều kiện được giảm trừ** | **Hồ sơ chứng minh** |
| - Trong độ tuổi lao động: + Không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng + Bị khuyết tật, không có khả năng lao động. | * Bản chụp CMND
 |
| * Bản chụp sổ hộ khẩu (chứng minh được mối quan hệ vợ chồng) hoặc Bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn.
 |
| * Giấy tờ chứng minh người phụ thuộc không có khả năng lao động: bản chụp Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật đối với người khuyết tật không có khả năng lao động, bản chụp hồ sơ bệnh án đối với người mắc bệnh không có khả năng lao động (như bệnh AIDS, ung thư, suy thận mãn,..).
 |
| - Ngoài độ tuổi lao động: + Không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng | * Bản chụp CMND
 |
| * Bản chụp sổ hộ khẩu (chứng minh được mối quan hệ vợ chồng) hoặc Bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn.
 |

* 1. **Cha mẹ**
* Cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ, mẹ vợ (hoặc cha chồng, mẹ chồng), cha dượng, mẹ kế, cha nuôi, mẹ nuôi hợp pháp

|  |  |
| --- | --- |
|  **Điều kiện được giảm trừ** | **Hồ sơ chứng minh** |
| **- Trong độ tuổi lao động:** + Không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng + Bị khuyết tật, không có khả năng lao động. | * Bản chụp CMND
 |
| * Giấy tờ hợp pháp để xác định mối quan hệ của người phụ thuộc với người nộp thuế như bản chụp sổ hộ khẩu (nếu có cùng sổ hộ khẩu), Bản sao giấy khai sinh, quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 |
| * Giấy tờ chứng minh là người khuyết tật, không có khả năng lao động như bản chụp Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp Luật về người khuyết tật đối với người khuyết tật không có khả năng lao động, bản chụp hồ sơ bệnh án đối với người mắc bệnh không có khả năng lao động (như bệnh AIDS, ung thư, suy thận mãn,..).
 |
| **- Ngoài độ tuổi lao động**  + Không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng | * Bản chụp CMND
 |
| * Giấy tờ hợp pháp để xác định mối quan hệ của người phụ thuộc với người nộp thuế như bản chụp sổ hộ khẩu (nếu có cùng sổ hộ khẩu), Bản sao giấy khai sinh, quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 |

* 1. **Các cá nhân khác KHÔNG NƠI NƯƠNG TỰA mà người nộp thuế đang phải trực tiếp nuôi dưỡng**
* Anh ruột, chị ruột, em ruột của người nộp thuế.
* Ông nội, bà nội; ông ngoại, bà ngoại; cô ruột, dì ruột, cậu ruột, chú ruột, bác ruột của người nộp thuế.
* Cháu ruột của người nộp thuế bao gồm: con của anh ruột, chị ruột, em ruột.
* Người phải trực tiếp nuôi dưỡng khác theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  **Điều kiện được giảm trừ** | **Hồ sơ chứng minh** |
| **- Trong độ tuổi lao động** + Không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng. + Bị khuyết tật, không có khả năng lao động. | * Bản chụp CMND hoặc bản sao giấy khai sinh.
 |
| * Giấy tờ chứng minh là người khuyết tật, không có khả năng lao động như bản chụp Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp Luật về người khuyết tật đối với người khuyết tật không có khả năng lao động, bản chụp hồ sơ bệnh án đối với người mắc bệnh không có khả năng lao động (như bệnh AIDS, ung thư, suy thận mãn,..).
 |
| * Các giấy tờ hợp pháp để xác định trách nhiệm nuôi dưỡng theo quy định của pháp Luật.
* Bản chụp giấy tờ xác định nghĩa vụ nuôi dưỡng theo quy định của pháp Luật (nếu có).
* Bản chụp sổ hộ khẩu (nếu có cùng sổ hộ khẩu).
* Bản chụp đăng ký tạm trú của người phụ thuộc (nếu không cùng sổ hộ khẩu).
* Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nộp thuế cư trú về việc người phụ thuộc đang sống cùng.
* Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành (Mẫu số 09-XN-NPT) (2) kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người phụ thuộc đang cư trú về việc người phụ thuộc hiện đang cư trú tại địa phương và không có ai nuôi dưỡng (trường hợp không sống cùng).
 |
| **- Ngoài độ tuổi lao động**+ Không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng. | * Bản chụp CMND hoặc bản sao giấy khai sinh
 |
| * Các giấy tờ hợp pháp để xác định trách nhiệm nuôi dưỡng theo quy định của pháp Luật.
* Bản chụp giấy tờ xác định nghĩa vụ nuôi dưỡng theo quy định của pháp Luật (nếu có).
* Bản chụp sổ hộ khẩu (nếu có cùng sổ hộ khẩu).
* Bản chụp đăng ký tạm trú của người phụ thuộc (nếu không cùng sổ hộ khẩu).
* Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nộp thuế cư trú về việc người phụ thuộc đang sống cùng.
* Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành theo biểu mẫu 4 (Mẫu số 09-XN-NPT) kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người phụ thuộc đang cư trú về việc người phụ thuộc hiện đang cư trú tại địa phương và không có ai nuôi dưỡng (trường hợp không sống cùng).
 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Biểu mẫu** | **Ký hiệu** | **Nội dung biểu mẫu** | **Ghi chú**(Ký hiệu của biểu mẫu do Tổng cục thuế ban hành) |
|  | Biểu mẫu 04 | BM4/QT-PKHTC-TTNCN/00 | Bản kê khai về người phải trực tiếp nuôi dưỡng | 09-XN-NPT |

* 1. **Biểu mẫu**